

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Sửa chữa một số hạng mục công trình Trụ sở Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành

**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp;*

*Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UBND-HC ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ủy quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-UBND.HC ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Sửa chữa một số hạng mục công trình Trụ sở Sở Thông tin và Truyền thông.*

*Xét Báo cáo kết quả thẩm tra số 52/BC-TTra ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài chính Đầu tư - Sở Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:**

- Tên dự án : Sửa chữa một số hạng mục công trình Trụ sở Sở Thông tin và Truyền thông.
- Chủ đầu tư : Sở Thông tin và Truyền thông.
- Địa điểm xây dựng : Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian (ngày, tháng, năm) khởi công, hoàn thành (thực tế):

+ Thời gian khởi công : Ngày 01/12/2022.

+ Thời gian hoàn : Ngày 30/12/2022.

thành công trình đưa  
vào sử dụng

## Điều 2. Kết quả đầu tư

### 1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	<b>Tổng số</b>	<b>1.489.196.000</b>	<b>1.393.440.000</b>
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư		
2	Xây dựng	1.235.415.000	1.215.477.000
3	Thiết bị		
4	Quản lý dự án	39.419.000	39.024.000
5	Tư vấn	128.416.000	127.984.000
6	Khác	21.818.000	10.955.000
7	Dự phòng	64.128.000	

### 2. Vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6 = 4 - 5	7 = 5 - 4
	<b>Tổng số (làm tròn)</b>	<b>1.489.196.000</b>	<b>1.393.440.000</b>	<b>1.385.542.000</b>	<b>+7.898.000</b>	
	Vốn dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông			1.385.542.000		

### 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
<b>Tổng số</b>	<b>1.393.440.000</b>			
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	1.393.440.000			
- Tài sản ngắn hạn				

#### 4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1 Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không có.

4.2 Chi phí không tạo nên tài sản: Không có.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có): Không có.

### Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

#### 1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1 Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: 1.393.440.000 đồng.

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng số (làm tròn)</b>	<b>1.393.440.000</b>	
1	Nguồn vốn: Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông	1.385.542.000	
2	Ngân sách Tỉnh cấp tiếp	+ 7.898.000	

1.2 Các khoản công nợ tính đến ngày 03 tháng 3 năm 2023:

- Tổng nợ phải thu: **0 đồng**.

- Tổng nợ phải trả: **7.898.000 đồng** (Bảy triệu, tám trăm chín mươi tám ngàn đồng).

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo.

#### 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản (nếu có):

Được phép ghi tăng tài sản: 1.393.440.000 đồng.

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Thông tin và Truyền thông	1.393.440.000	

**3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:** Không.

**4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có):** Không.

**Điều 4.** Các Trưởng phòng thuộc Sở Tài chính: Phòng Tài chính Đầu tư; Phòng Quản lý Giá - Công sản và chủ đầu tư (chủ dự án) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- KBNN Đồng Tháp;
- Lưu: TCĐT + QLG-CS.htct.

**GIÁM ĐỐC**

**Ngô Thị Ngọc Sương**

**Phụ lục số 01**

(Kèm theo Quyết định số: 52/QĐ-STC-PDQT ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, Hợp đồng thực hiện	Giá trị phê duyet quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6 = 4 - 5	7 = 4 - 5	8
	Sở Tài chính	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	7.898.000		7.898.000		
<b>Tổng cộng</b>					<b>7.898.000</b>		
<i>Bằng chữ: Bảy triệu, tám trăm chín mươi tám ngàn đồng</i>							